

**HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM**

**BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ QUY TRÌNH TRỒNG CHĂM SÓC CÂY DỨA
Ở XÍ NGHIỆP DỨA SUỐI HAI – HIỆN TẠI VÀ HƯỚNG ĐI.**

Nguyễn Thị Dung

Phòng kỹ thuật – Kinh doanh Xí nghiệp Dừa Suối Hai

Tóm tắt

Trong thời kỳ công nghiệp 4.0, việc tổng hợp lại kinh nghiệm trồng và chăm sóc cây dừa để khẳng định chất lượng thương hiệu cũng như tìm hướng đi mới cho việc phân phối và các kênh bán hàng là xu hướng mới và là mục tiêu hàng đầu của Xí nghiệp Dừa Suối Hai nói riêng và các ngành trồng dừa nói chung. Đặc biệt dưới tác động của sự thay đổi cơ cấu thị trường và các khó khăn do ảnh hưởng lớn của đại dịch COVIT-19 gây nên, càng đòi hỏi cần phải mạnh dạn thay đổi nhận thức, tìm hướng đi mới và đầu ra cho sản phẩm dừa hiện nay. Trên bối cảnh đó Xí nghiệp Dừa Suối Hai đã và đang thay đổi từ việc tổ chức sản xuất cũng như áp dụng các kỹ thuật tiên tiến phù hợp với thực tế địa phương và tìm thêm các hướng đi để đảm bảo tính ổn định và bền vững cho cây dừa, góp phần đưa cây dừa thành cây trồng chủ đạo, bền vững ở khu vực Ba Vì. Theo đó, sự thay đổi về quy trình sản xuất áp dụng khoa học kỹ thuật tìm đầu ra cho sản phẩm những yếu tố then chốt để tiến tới đổi mới căn bản và toàn diện cho ngành sản xuất dừa.

Từ khóa:

Bài học kinh nghiệm, quy trình trồng và chăm sóc cây dừa, xí nghiệp Dừa Suối Hai

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ XÍ NGHIỆP DỨA SUỐI HAI.

1. Quá trình thành lập xí nghiệp.

Xí nghiệp Dừa Suối Hai tiền thân là Nông trường thuốc lá Ba Vì được thành lập theo Quyết định số 871– QĐ/UB ngày 20/5/1969 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây (cũ), nay là UBND Thành phố Hà Nội.

Trải qua quá trình tồn tại, hoạt động, phát triển Xí nghiệp Dừa Suối Hai đã có nhiều lần đổi tên, cơ cấu, sáp nhập khác nhau. Cụ thể, ngày 25/5/1971, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây có Quyết định số 302 – QĐ/UB đổi tên Nông trường thuốc lá Ba Vì thành Nông trường Suối Hai.

Ngày 22/12/1992, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây có Quyết định số 576 - QĐ/UB về việc thành lập Doanh nghiệp Nhà nước Nông trường Suối Hai.

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

Ngày 29/8/2006, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 201/2006/QĐ-TTg về việc phê duyệt đề án sắp xếp, chuyển đổi Nông trường Suối Hai thành Công ty dịch vụ sản xuất Dứa Suối Hai.

Ngày 21/12/2006, UBND tỉnh Hà Tây cũ (nay là UBND Thành phố Hà Nội) có Quyết định số 2292/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án và chuyển Nông trường Suối Hai thành Công ty dịch vụ sản xuất dứa Suối Hai.

Ngày 25/5/2009, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội có Quyết định 2460/QĐ-UBND về việc sáp nhập 03 Công ty: Dịch vụ và chế biến chè Lương Mỹ, Dịch vụ sản xuất Dứa Suối Hai, Dịch vụ và sản xuất nông lâm nghiệp Sông Đà vào Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Đầu tư và Phát triển Nông nghiệp Hà Nội.

Ngày 30/6/2014, Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội có Quyết định số 51/QĐ-CT về việc thành lập Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội – Xí nghiệp Dứa Suối Hai.

Ngày 6/1/2015, Phòng Đăng ký kinh doanh Hà Nội cấp chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh số 0100103305-015 cho Chi nhánh Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội – Xí nghiệp Dứa Suối Hai. Địa chỉ : thôn Cầu Bã, TT Tây Đằng, Ba Vì, Hà Nội.

2. Cơ cấu tổ chức

Giám đốc: Nguyễn Tiên Dũng

Khối hành chính gồm 5 phòng ban, tổng số 15 người.

- Ban giám đốc.
- Phòng tổ chức hành chính.
- Phòng tài chính – Kế toán.
- Phòng kỹ thuật – kinh doanh.
- Hai đội sản xuất.

Lực lượng tham gia sản xuất trực tiếp: 429 hộ

Trong đó, cán bộ hành chính có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên.

3. Hoạt động sản xuất

Tổng diện tích đất đai xí nghiệp quản lý 350 ha, trong đó: Đất trồng dứa chiếm 180 ha.

Sau 2 năm Xí nghiệp thành lập, nhận thấy đặc tính của cây dứa phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai của vùng đất Ba Vì. Xí nghiệp đã nhập giống dứa Queen từ Phú Thọ về trồng thử nghiệm và nhân rộng diện tích sản xuất. Đến nay, Xí nghiệp đã chuyển giao công nghệ trồng dứa đặc sản cho 100% hộ công nhân, nhận khoán.

Đặc điểm của giống dứa Queen trồng tại Xí nghiệp: Lá nhiều gai, thân nhiều chồi

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

nách, thịt quả màu vàng tươi, thơm ngon, thịt vàng, chắc, vận chuyển ít bị dập nát.

Tuy nhiên, giống dứa này có một số hạn chế như: Quả nhỏ, mắt nhỏ, hố mắt sâu, năng suất hạn chế, tỷ lệ chồi ngọn chiếm 5-6% trọng lượng quả. Bằng những kinh nghiệm tích lũy trong việc chọn thời vụ, cách trồng, chăm sóc, thì cây dứa trồng trên khu vực Xí nghiệp Dứa Suối Hai đã phần nào khắc phục được những hạn chế trên để cho ra những quả to, trọng lượng từ 0,6 kg - 1,2 kg/quả, chất lượng thơm, ngon, ngọt đậm, ráo nước.

Do đặc thù vùng đất của Ba Vì là đất đồi, vùng bán sơn địa độ cao so với mực nước biển trung bình khoảng 200-300m, biên độ chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm rõ rệt nên khiến khả năng tổng hợp lượng đường trong dứa lớn, do đó quả dứa trồng tại Xí nghiệp đã tạo ra sự khác biệt so với dứa trồng ở các vùng khác trên cả nước.

Mỗi năm đơn vị cung ứng ra thị trường trên 3.000 tấn dứa. Vụ dứa đầu năm năng suất trung bình tại các vườn dứa đạt khoảng 25.000-30.000 quả/ha. Đây là loại quả đặc sản được nhiều du khách khi đến với Ba Vì lựa chọn.

II. THỰC TRẠNG SẢN XUẤT DỨA TẠI XÍ NGHIỆP DỨA SUỐI HAI

Đứng trước xu thế phát triển của công nghệ, cùng với nhu cầu của thị trường nông sản Việt Nam và nhu cầu của người tiêu dùng, thì các thế hệ cán bộ và nhân viên của Xí nghiệp đã dày công trau dồi nghiên cứu và tìm ra các quy trình và giải pháp kỹ thuật cho sự phát triển của cây dứa trên địa bàn Xí nghiệp.

2.1. Công tác tuyển chọn sản xuất giống:

Giống Dứa Xí nghiệp đang trồng: Queen natal (hay còn gọi là Victoria, Hoa Phú Thọ, Dứa Tây). Phương pháp nhân giống chủ yếu được sử dụng tại Xí nghiệp là phương pháp tách chồi nách.

Quá trình bón phân chăm sóc cây chồi giống được thực hiện ngay sau khi thu quả. Quá trình nuôi thu chồi dài 12 tháng nên phải làm sạch cỏ dại, tia bớt chồi nhỏ để tập chung nuôi chồi nách, phân loại cho cây chồi sớm vào tháng 3-4 đảm bảo chồi giống phát triển mới có giống tốt đạt tiêu chuẩn loại 1, loại 2, hệ số chồi giống cao.

Cây chồi giống được chia làm 3 loại chính.

+ Loại 1: Từ 350 – 450 g/ cây

+ Loại 2: Từ 250 – 350 g/ cây

+ Loại 3: Từ 150 – 250 g/ cây

Giá thành của cây chồi giao động từ 1.200đ - 1.800đ/ chồi tùy thuộc vào loại chồi và thời điểm chọn chồi.

2.2. Quy trình canh tác cây dứa.

Dựa trên quy trình chuẩn của Bộ nông nghiệp và những nghiên cứu tích lũy điều

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

chỉnh quy trình qua nhiều thế hệ cán bộ kỹ thuật. hiện nay, Xí nghiệp dứa Suối Hai đang áp dụng quy trình nội bộ do giám đốc Xí nghiệp ký ban hành và đưa vào thực tế sản xuất. Nội dung quy trình thực hiện theo các mục sau:

- ❖ Chu kỳ luân canh, cải tạo làm sạch vườn dứa trước trồng mới
- ❖ Kỹ thuật trồng, thời vụ và cây giống.
- ❖ Bón phân cây dứa.
- ❖ Chăm sóc cây dứa
- ❖ Xử lý ra hoa và xử lý giảm chồi ngọn
- ❖ Thu hoạch quả
- ❖ Chăm sóc và nuôi chồi giống.

Từ đó việc xây dựng và áp dụng quy trình như hiện nay đòi hỏi những nỗ lực rất lớn từ lực lượng kỹ thuật và sản xuất của xí nghiệp.

Thứ nhất, Ứng dụng KHKT trong quá trình trồng và chăm sóc cây dứa. Cụ thể: Cây được trồng và được cán bộ kỹ thuật theo dõi từng quá trình phát triển ở các giai đoạn khác nhau, qua chăm sóc thực tế đã đưa ra những điều chỉnh phù hợp về kỹ thuật trồng, chế độ chăm sóc, bổ sung dinh dưỡng... Việc được tiếp xúc trực tiếp với quy trình chuyển đổi công nghệ trồng và chăm sóc cây dứa theo đúng quy trình ngay từ khi bắt đầu đã hình thành quy trình chuẩn trong trồng và chăm sóc cây dứa cho toàn bộ lực lượng công nhân trong Xí nghiệp.

Thứ hai, Kết hợp phương pháp trồng, chăm sóc truyền thống từ kinh nghiệm thực tế trong lực lượng công nhân với các cải tiến, sáng kiến khoa học hiện đại.

Qua trình trồng và chăm sóc đã giúp người sản xuất tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý kết hợp với thực tế của công nghệ và quy trình trồng hiện đại, từ đó đưa ra quy trình trồng và chăm sóc chung phù hợp với đặc thù riêng của Xí nghiệp, các quy trình này được hoàn thiện và bổ sung hàng năm.

Ví dụ: Qua sản xuất, ta thấy rằng việc tác động để cây ra hoa vào tháng 11 phải kết thúc trước ngày 5/11, sau ngày 5/11 sẽ trùng vào thời điểm dứa ra quả tự nhiên. Hoặc việc sử dụng công cụ bằng thép Φ 3 mm có hình dạng như đục vũa (đục móng) khoan lấy hết đỉnh sinh trưởng của chồi ngọn để chồi ngọn dừng sinh trưởng giúp tăng trọng lượng quả, vết đục này không làm ảnh hưởng đến thịt quả dứa, hoa không vẹo vọ.

Đây là một trong số kinh nghiệm quý được đúc kết sau nhiều năm sản xuất và được cụ thể hóa trong quy trình sản xuất.

3.3. Tổ chức sản xuất

Thứ nhất, Xí nghiệp đã và đang thay đổi mạnh mẽ về vai trò của cán bộ quản lý đội sản xuất và cán bộ kỹ thuật của Xí nghiệp.

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

Lực lượng cán bộ kỹ thuật luôn luôn học hỏi và trao đổi kinh nghiệm và các quy trình mới trong nước. Luôn sát sao theo dõi quy trình trồng và chăm sóc cây dứa của công nhân, để đảm bảo công nhân áp dụng đúng quy trình, yêu cầu đã đặt ra.

Thực hiện hướng dẫn kỹ thuật trước 1 bước và đúng thời điểm.

Thứ hai, Xí nghiệp luôn đổi mới vai trò của các cơ quan quản lý trong việc tìm đầu ra của sản phẩm, luôn tìm tòi và ứng dụng kỹ thuật vào thực tế để xử lý đúng quy trình, đúng thời điểm để cây dứa đạt được đặc tính phù hợp khi trồng trái mùa, giúp đạt được năng suất cao.

Xí nghiệp đã nghiên cứu và tính toán nhu cầu của thị trường trong từng thời điểm để có kế hoạch rải vụ phù hợp. Việc rải vụ đã đảm bảo sản lượng cung ứng luôn phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của thị trường.

Thứ ba, kết hợp các yếu tố thuận lợi trên địa bàn Xí nghiệp và khắc phục các yếu tố khó khăn để đảm bảo các yếu tố trong quá trình sản xuất.

Xí nghiệp Dứa Suối Hai nằm trên địa phận của 7 xã trong khu vực huyện Ba Vì nên thuận lợi cho việc tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp. Ngoài nghề trồng và chăm sóc cây dứa, họ còn kết hợp chăn nuôi gà và các vật nuôi khác, đây được coi là nguồn phân bón dồi dào, chất lượng phù hợp với cây dứa sau khi ủ. Từ đây, đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Xí nghiệp đã tính toán về khối lượng, quy trình xử lý ủ phân gà và thời điểm bón phân cho phù hợp với đặc tính của cây dứa, để triển khai hướng dẫn chăm sóc bằng chính nguồn phân sẵn có.

Đặc điểm của xí nghiệp là diện tích sản xuất nằm trên 7 xã, thị trấn, có địa hình khu vực khác nhau. Do đó, xí nghiệp đã khảo sát tính toán triển khai quy hoạch các cụm sản xuất nhỏ lại thành các cụm sản xuất lớn chuyên biệt có đường đi thuận lợi cho giao thương, giúp cho hộ sản xuất canh tác và thu hoạch dễ dàng. Nhờ đó mà quá trình thu mua của thương lái thuận lợi, xe vận chuyển có thể đi sâu vào tận các khu vực trồng dứa giúp nâng cao giá thành sản phẩm cho công nhân.

Ngoài ra, Xí nghiệp chú trọng việc cải tạo các khu vực sản xuất có địa hình đồi dốc thành những lô đất thoải thuận tiện trong quá trình trồng và chăm sóc, chống xói mòn.

Đối với nông nghiệp nói riêng thì ứng dụng khoa học kỹ thuật luôn là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của bất kỳ một nền sản xuất nào. Do đó Xí nghiệp không ngừng tìm hiểu, học hỏi và chuyển giao trong suốt hành trình phát triển của đơn vị.

2.4. Thị trường tiêu thụ

Thị trường tiêu thụ chủ yếu là bán trực tiếp đến người tiêu dùng khu vực Hà Nội, Hòa Bình, Phú Thọ và khách du lịch đến Ba Vì. Giá thành phụ thuộc vào khối lượng

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

trái dứa và thời điểm cụ thể trong mùa. Thường dao động theo khối lượng quả.

Được chia làm cụ thể như sau :

Loại 1 : khối lượng quả từ 0,7- 1,2kg giá 6500đ/kg.

Loại 2 : khối lượng quả dưới 0,7kg giá 5000đ/kg.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG SẢN XUẤT DỨA

3.1. Thuận lợi

Vùng trồng dứa Suối Hai tập chung chủ yếu là đồi gò, đất cằn cỗi, tầng canh tác mỏng, xong cây dứa vẫn phát triển tốt cho năng suất ổn định nhờ vào yếu tố con người, KHKT và đặc biệt là nhờ đặc tính không kén đất, phù hợp với nhiều loại đất khác nhau, ít đòi hỏi về nước tưới, chịu được điều kiện đất đai vùng đồi khô hạn, đất xói mòn của cây dứa.

Là loại cây ít sâu bệnh hại so với cây trồng khác nên giảm chi phí chăm sóc. Bằng những kinh nghiệm trong sản xuất, các hộ sản xuất chủ động xử lý mầm bệnh ngay từ khâu chọn giống, làm đất. Ngoài ra, để đảm bảo thì sau mỗi chu kỳ thu hoạch trái, chồi giống thì Xí nghiệp triển khai cho trồng luân canh cây sắn, lạc, các cây trồng họ đậu tạo thêm thu nhập ổn định, đất luôn được cải tạo đem lại sản phẩm dứa đảm bảo mẫu mã, chất lượng.

Cây dứa có thể dùng biện pháp kỹ thuật để rải vụ bằng cách: Trồng giãn cách theo thời vụ, trồng trọng lượng chồi khác nhau hoặc dùng các chất kích thích hóa học để cây cho ra hoa sớm hay muộn tùy theo yêu cầu thị trường. Thực tế ở những vùng trồng dứa, chúng ta thấy rằng khi chưa có tác động rải vụ thì việc dứa ra quả và chín tự nhiên tập trung và dồn dập trong một thời gian ngắn đã gây ra khó khăn rất lớn đối với cả người trồng và nơi tiêu thụ bởi một số lí do như: Căng thẳng về nhân lực khi thu hoạch; thời gian cung cấp quả tươi cho thị trường và cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến ngắn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất; thời gian bảo quản dứa chín ngoài tự nhiên ngắn nếu không vận chuyển kịp sẽ gây thối hỏng... Vì vậy, việc rải vụ đối với vùng chuyên canh như Xí nghiệp là rất cần thiết.

Chủ động sản xuất được cây giống thông qua biện pháp tách chồi, nên đảm bảo đủ số lượng cây giống cho vụ trồng mới. Bằng những kinh nghiệm quý trong sản xuất kết hợp quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc dứa chồi sau thu hoạch thì 100% các hộ trồng dứa của đơn vị đã tự sản xuất được chồi giống cho mình và còn cung cấp giống cho thị trường đảm bảo yêu cầu chất lượng giống.

Kinh nghiệm sản xuất thuần thực. Với quy trình sản xuất chuẩn được đưa ra thì các hộ sản xuất của đơn vị đã có kinh nghiệm sản xuất thuần thực nhiều năm, nên sản phẩm dứa quả của Xí nghiệp được bán ra thị trường có chất lượng và mẫu mã đẹp được

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

người tiêu dùng đón nhận và tin tưởng, cùng với đó là Xí nghiệp có lợi thế là gần trung tâm huyện Ba Vì và chỉ cách TP Hà Nội 50km, điều này đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển giao thương.

3.2. Khó khăn

Giống dứa Queen trồng tại Xí Nghiệp là loại quả có hàm lượng đường cao hơn so với giống Cayen, xong có hạn chế về trọng lượng và kích thước quả nên năng suất hiện nay đạt sấp xỉ 25-30 tấn/ ha. Doanh thu đạt sấp xỉ 120 triệu-150 triệu / ha/ chu kỳ sản xuất 18 tháng, do vậy hiệu quả sử dụng đất không cao so với cây trồng khác.

Đặc trưng nơi đây chủ yếu là đất đồi, không có hệ thống kênh mương tưới tiêu, sản xuất phụ thuộc hoàn toàn vào thời tiết, do đó vào những tháng nắng nóng kéo dài, cây trồng không được cung cấp đủ nước dẫn đến chất lượng không cao, thịt quả khô, có nhiều khe hở, năng suất kém. Phương pháp nhân giống ở đây chủ yếu là phương pháp tách chồi làm giống cho vụ sau, do đó độ đồng đều của cây trồng không cao, chế độ trồng và chăm sóc cũng khác nhau.

Thời gian cây dứa lưu trên đất lâu. Thời gian từ trồng mới đến khi xử lý thu hoạch quả là 18 tháng, sau thu hoạch cây tiếp tục được chăm sóc thêm 12 tháng để thu hoạch chồi. Như vậy tổng thời gian cây dứa trên đất chiếm 30 tháng, nếu không đảm bảo được diện tích trồng mới và diện tích cây lấy giống thì hiệu quả sử dụng đất không cao.

Thời tiết ở khu vực Ba Vì luôn khắc nghiệt, đầu năm thường bị khô hạn kéo dài không đủ ẩm cho cây dứa phát triển, sinh trưởng. Mùa đông thường gặp rét đậm, rét hại làm cho cây dứa ngừng sinh trưởng hoặc kém phát triển, nếu trồng vào tháng 8 – 9 – 10 khi gặp không khí lạnh, thời tiết thay đổi đột ngột hay bị kích thích ra hoa tự nhiên làm giảm năng suất.

Sản xuất còn mang tính thủ công, hàm lượng chất xám trong sản phẩm chiếm tỷ lệ thấp, việc áp dụng công nghệ, máy móc trong khâu làm đất và trồng trọt còn hạn chế.

Vị trí sản xuất nằm rải rác trên 7 xã, thị trấn của huyện Ba Vì, nên việc quy hoạch và chỉ đạo sản xuất không được đồng bộ, khiến cho việc tiêu thụ cũng bị ảnh hưởng.

Sản phẩm bán ra thị trường chủ yếu là quả tươi, trong khi Xí nghiệp chưa tiếp cận được khoa học công nghệ, chưa phát triển sản xuất để tạo ra vùng hàng hóa đủ lớn cũng như đầu tư máy móc để chế biến để tạo ra những sản phẩm có giá trị cho trái dứa. Nên vấn đề được Xí nghiệp quan tâm nhất hiện nay vẫn là tìm được đầu ra ổn định cho trái dứa từ đó phát triển mở rộng vùng sản xuất .

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM RÚT RA TỪ THỰC TIỄN SẢN XUẤT DỨA

4.1. Công tác chọn tạo giống

Đẩy mạnh hợp tác với các chuyên gia, các nhà khoa học có trình độ cao. Có khả năng đưa ra các giải pháp công nghệ nhằm ứng dụng công nghệ cao vào phát triển giống cây trồng, để bảo tồn được nguồn giống tốt, phát huy được thế mạnh của giống dứa Queen. Xí nghiệp cần tăng cường tham gia các Hội thảo, Hội chợ, triển lãm về Giống cây trồng nhằm tạo mối liên kết và thu hút các tổ chức, cá nhân có công nghệ mới vào thử nghiệm, trình diễn và chuyển giao. Khuyến khích hộ sản xuất sử dụng giống được nuôi cấy mô là cần thiết, nhằm đảm bảo độ đồng đều, sạch bệnh thuận tiện cho công tác chỉ đạo sản xuất và thu hoạch.

4.2. Áp dụng tiến bộ khoa kỹ thuật vào sản xuất

Trong bối cảnh ngành nông nghiệp ngày càng phát triển như hiện nay, để đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường đòi hỏi Xí nghiệp chú trọng hơn đến những tiến bộ khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất, đặc biệt là sử dụng cơ giới hóa trong khâu làm đất; áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước, công nghệ phủ màng...giúp giảm chi phí nhân công và thời gian.

Việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất sẽ giúp chuyển dịch sản xuất hàng hóa lớn, rút ngắn thời, khai thác tốt tiềm năng năng suất và chất lượng, nâng cao giá trị sản phẩm. Đảm bảo về thu nhập, vững chắc về nguồn cung ứng cho thị trường.

4.3. Liên kết giữa sản xuất với tiêu thụ sản phẩm

Có kế hoạch liên kết chặt chẽ giữa người sản xuất và cá nhân, đơn vị tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo hàng hóa ra không bị tồn đọng, giá thành thấp, từ đó tạo cho người lao động ổn định phát triển sản xuất.

Hướng tới mục tiêu tiếp cận công nghệ chế biến sản phẩm như công nghệ sấy lạnh tạo ra các sản phẩm có giá trị cao phục vụ nhu cầu sử dụng tiện lợi như: dứa sấy lạnh, trà dứa, bột gia vị dứa, cider dứa, enzym .. điều này sẽ giúp giải quyết vấn đề nguồn nguyên liệu tại đơn vị.

4.4. Định hướng trong thời gian tới.

Nghiên cứu, đưa giống dứa lai MD2 về trồng thử nghiệm tại Xí nghiệp, kiểm tra tính phù hợp để nhân rộng ra hộ sản xuất. Đảm bảo tính đa dạng sản phẩm cũng như đáp ứng nhu cầu chế biến của thị trường. Thực tế cho thấy, đã có mô hình sản xuất tại Quỳnh Lưu - Nghệ An sử dụng giống dứa MD2 và cho chất lượng rất tốt, đáp ứng đủ tiêu chí làm dứa xuất khẩu, đồ hộp, nước ép... Đây là giống dứa lai có đặc điểm tối ưu hóa của 2 dòng là dứa Queen và dứa Cayen nên hội tụ đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của cả

HỘI THẢO ỨNG DỤNG KHCN NÂNG CAO GIÁ TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CÂY DỨA THEO CHUỖI LIÊN KẾT TẠI VIỆT NAM

hai giống bố mẹ. Đó là: Vỏ mỏng, quả thơm, vàng, thịt chắc, giòn, ngọt, ít bị bầm dập của giống dưa Queen và Trái to, mắt nông, không gai của giống dưa Cayenne. Trọng lượng trung bình của giống dưa này từ 1, 2kg - 1,7kg/quả.

Tiếp tục tìm kiếm thị trường tiêu thụ cho trái dưa tươi; Hợp tác với các công ty, nhà máy chế biến để sản xuất ra sản phẩm dưa chất lượng cao đưa đến tay người tiêu dùng thông qua các kênh tiêu thụ.

Triển khai mở rộng sản xuất dưa an toàn theo tiêu chuẩn VietGap, giữ vững thương hiệu “Dưa Suối Hai” thơm, ngon.

V. KẾT LUẬN

Đề thúc đẩy ngành sản xuất dưa, đưa cây dưa là loại cây trồng chủ đạo cho những vùng đất như Suối Hai và các địa phương khác chúng ta mạnh dạn áp dụng công nghệ, phải có sự gắn kết chặt chẽ, và mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau giữa: Nhà khoa học – Nhà sản xuất (người nông dân) – Nhà kinh doanh (doanh nghiệp).

Tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch COVID - 19, nâng tầm tạo thương hiệu cho cây dưa, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức trong người công nhân sản xuất và công tác quản lý, mạnh dạn khai thác các nguồn vốn, đầu tư trang thiết bị công nghệ mới, ứng dụng công nghệ vào kinh doanh trong thời kỳ 4.0.

Đặc biệt cần mạnh dạn giới thiệu sản phẩm rộng rãi ra thị trường trong nước và các thị trường tiềm năng trên thế giới.

Quan trọng nhất cần có sự đầu tư và định hướng của nhà nước, sự tham gia của các nhà khoa học và sự quyết liệt trong thực hiện sản xuất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Tài liệu kỹ thuật – Xí nghiệp Dưa Suối Hai.
- [2]. Tài liệu cây ăn quả đại cương -
- [3]. Kỹ thuật trồng cây ăn quả - Ks Dương Tấn Lợi